

Số: /BC-UBND

Ia H'Drai, ngày tháng 7 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Đánh giá thực giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông Quý 2/2021 trên địa bàn huyện Ia H'Drai**

Thực hiện Công văn số 247/UBND-KSTT ngày 29/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thực hiện chế độ báo cáo tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; Công văn số 146/UBND-KSTT ngày 21/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện chế độ báo cáo tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai báo cáo đánh giá thực hiện giải quyết thủ tục hành chính (*viết tắt TTHC*) theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông Quý 2 năm 2021 trên địa bàn huyện, như sau:

#### **1. Tình hình thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn huyện.**

- **Ở cấp xã:** Ủy ban nhân dân các xã Ia Đal, Ia Dom, Ia Toi tiếp tục duy trì hoạt động Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- **Ở cấp huyện:** Tiếp tục duy trì hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc Văn phòng Huyện ủy-HĐND-UBND huyện; Đồng thời, tổ chức thực hiện Quy chế hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông huyện<sup>(1)</sup>. Đồng thời, triển khai thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 05/6/2021 của Ủy ban nhân dân huyện<sup>2</sup>.

#### **2. Tình hình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả trên địa bàn.**

---

<sup>(1)</sup> Quyết định số 141/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 về kiện toàn Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông huyện Ia H'Drai trực thuộc Văn phòng Huyện ủy- Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai. Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 25/3/2020 về việc quy định giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Ia H'Drai.

<sup>(2)</sup> Triển khai Kế hoạch số 1613/KH-UBND ngày 20/5/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh.

Tổng hồ sơ tiếp nhận, giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn: 3.288 hồ sơ; đã giải quyết 3.288 hồ sơ; đang trong thời gian giải quyết: không. Trong đó:

- **Ở cấp xã:** Tổng số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông: 2.731 hồ sơ. Đã giải quyết 2.731 hồ sơ, không có hồ sơ trễ hạn, quá hạn.

- **Ở cấp huyện:** Tổng số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông 557 hồ sơ. Đã giải quyết 557 hồ sơ; không có hồ sơ đang trong thời gian giải quyết, không hồ sơ trễ hạn. Trong đó:

+ **Thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện:** Tổng số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông 440 hồ sơ. Đã giải quyết 440 hồ sơ; không có hồ sơ đang trong thời gian giải quyết, không có hồ sơ trễ hạn.

+ **Thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan liên quan cấp huyện (Văn phòng đăng ký đất đai; Phòng Tài chính-Kế hoạch):** Tổng số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông 153 hồ sơ; đã giải quyết 153 hồ sơ; không có hồ sơ đang giải quyết; không có hồ sơ trễ hạn.

### **3. Tình hình công khai thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa, một cửa liên thông cấp xã, cấp huyện:**

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện đã nghiêm túc thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân huyện và các đơn vị liên quan tại Bảng niêm yết đặt tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện. Ngoài ra, phối hợp với VNPT Kon Tum cập nhật thủ tục hành chính lên Trang thông tin điện tử huyện và Hệ thống hành chính công tỉnh Kon Tum (299 thủ tục hành chính cấp huyện và 186 thủ tục hành chính cấp xã).

Ở cấp xã, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các xã đã nghiêm túc thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã tại Bảng niêm yết thủ tục hành chính cấp xã.

### **4. Tình hình, kết quả thực hiện đánh giá về việc giải quyết thủ tục hành chính:**

#### **4.1. Tình hình thực hiện các chỉ số đánh giá thủ tục hành chính Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã:**

- Xã Ia Đa: 15/18 điểm<sup>(3)</sup>; xã Ia Dom 15/18 điểm<sup>(4)</sup>; Xã Ia Toi 13/18 điểm<sup>(5)</sup>.

---

<sup>3</sup> Chỉ số 1: Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với thời gian cho phép theo quy định của pháp luật với các mức điểm cụ thể như sau: 02 điểm/02 điểm; Chỉ số 2: Thời gian thực hiện của từng cơ quan, đơn vị tham gia giải quyết (kể cả đơn vị phối hợp) so với quy định: 02 điểm/02 điểm; Chỉ số 3: Số lần phải liên hệ với nơi tiếp nhận hồ sơ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả liên hệ theo hình thức trực tuyến): 02 điểm/02 điểm; Chỉ số 4: Chỉ số 4: Số lượng cơ quan, đơn vị, tổ chức phải liên hệ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả liên hệ theo hình thức trực tuyến): 02 điểm/02 điểm; Chỉ số 5: Thực hiện tổ chức tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa: 02 điểm/02 điểm; Chỉ số 6: Công khai các thủ tục hành chính: 02 điểm/02 điểm; Chỉ số 7: Thái độ của cán bộ, công chức, viên chức khi hướng dẫn lập hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục hành chính: 01 điểm/02 điểm; Chỉ số 8: Tiếp thu, giải trình đối với các ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân:

**4.2. Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện: 15 điểm/18 điểm,** cụ thể:

Chỉ số 1: Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với thời gian cho phép theo quy định của pháp luật với các mức điểm cụ thể như sau: 02 điểm/02 điểm.

Chỉ số 2: Thời gian thực hiện của từng cơ quan, đơn vị tham gia giải quyết (kể cả đơn vị phối hợp) so với quy định: 01 điểm/02 điểm.

Chỉ số 3: Số lần phải liên hệ với nơi tiếp nhận hồ sơ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả liên hệ theo hình thức trực tuyến): 02 điểm/02 điểm.

Chỉ số 4: Số lượng cơ quan, đơn vị, tổ chức phải liên hệ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả liên hệ theo hình thức trực tuyến): 02 điểm/02 điểm.

Chỉ số 5: Thực hiện tổ chức tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa: 02 điểm/02 điểm.

Chỉ số 6: Công khai các thủ tục hành chính: 02 điểm/02 điểm.

Chỉ số 7: Thái độ của cán bộ, công chức, viên chức khi hướng dẫn lập hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục hành chính: 02 điểm/02 điểm.

Chỉ số 8: Tiếp thu, giải trình đối với các ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân: 02 điểm/02 điểm.

Chỉ số 9: Tiến độ và chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của cơ quan có thẩm quyền: 0 điểm/02 điểm.

---

02 điểm/02 điểm; Chỉ số 9: Tiến độ và chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của cơ quan có thẩm quyền: 0 điểm/02 điểm.

<sup>4</sup> Chỉ số 1: Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với thời gian cho phép theo quy định của pháp luật với các mức điểm cụ thể như sau: 02 điểm/02 điểm; Chỉ số 2: Thời gian thực hiện của từng cơ quan, đơn vị tham gia giải quyết (kể cả đơn vị phối hợp) so với quy định: 02 điểm/02 điểm; Chỉ số 3: Số lần phải liên hệ với nơi tiếp nhận hồ sơ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả liên hệ theo hình thức trực tuyến): 02 điểm/02 điểm; Chỉ số 4: Chỉ số 4: Số lượng cơ quan, đơn vị, tổ chức phải liên hệ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả liên hệ theo hình thức trực tuyến): 01 điểm/02 điểm; Chỉ số 5: Thực hiện tổ chức tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa: 02 điểm/02 điểm; Chỉ số 6: Công khai các thủ tục hành chính: 01 điểm/02 điểm; Chỉ số 7: Thái độ của cán bộ, công chức, viên chức khi hướng dẫn lập hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục hành chính: 02 điểm/02 điểm; Chỉ số 8: Tiếp thu, giải trình đối với các ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân: 02 điểm/02 điểm; Chỉ số 9: Tiến độ và chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của cơ quan có thẩm quyền: 0 điểm/02 điểm.

<sup>5</sup> Chỉ số 1: Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với thời gian cho phép theo quy định của pháp luật với các mức điểm cụ thể như sau: 01 điểm/02 điểm; Chỉ số 2: Thời gian thực hiện của từng cơ quan, đơn vị tham gia giải quyết (kể cả đơn vị phối hợp) so với quy định: 02 điểm/02 điểm; Chỉ số 3: Số lần phải liên hệ với nơi tiếp nhận hồ sơ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả liên hệ theo hình thức trực tuyến): 02 điểm/02 điểm; Chỉ số 4: Chỉ số 4: Số lượng cơ quan, đơn vị, tổ chức phải liên hệ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả liên hệ theo hình thức trực tuyến): 01 điểm/02 điểm; Chỉ số 5: Thực hiện tổ chức tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa: 02 điểm/02 điểm; Chỉ số 6: Công khai các thủ tục hành chính: 01 điểm/02 điểm; Chỉ số 7: Thái độ của cán bộ, công chức, viên chức khi hướng dẫn lập hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục hành chính: 01 điểm/02 điểm; Chỉ số 8: Tiếp thu, giải trình đối với các ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân: 02 điểm/02 điểm; Chỉ số 9: Tiến độ và chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của cơ quan có thẩm quyền: 0 điểm/02 điểm.

**5. Tình hình, kết quả đề xuất các thủ tục hành chính thực hiện liên thông:** Không.

Trên đây là báo cáo kết quả đánh giá thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông huyện Ia H'Drai quý 2/2021; Ủy ban nhân dân huyện báo đề Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng UBND tỉnh (b/c);
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Văn phòng HU-HĐND-UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã;
- Lưu: VT-LT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tiến Dũng**